



## **BẢN TIN TÀI CHÍNH, THUẾ VÀ KẾ TOÁN THÁNG 01**



*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

## **Tiêu điểm trong ấn phẩm này**

### **CHÍNH SÁCH THUẾ**

- Công văn 54/CTBRV-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trả lời về chính sách thuế ban hành ngày 03/01/2025.
- Công văn 49/CT-TTHT của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa về nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân ban hành ngày 03/01/2025.
- Công văn 96/TCT-CS của Tổng cục Thuế về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp ban hành ngày 08/01/2025.
- Công văn 581/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về chính sách thuế ban hành ngày 14/01/2025.
- Công văn 251/TCT-QLN của Tổng cục Thuế về việc cưỡng chế nợ thuế ban hành ngày 16/01/2025
- Công văn 319/TCT-QLN của Tổng cục Thuế về tiền chậm nộp ban hành ngày 21/01/2025.
- Công văn 340/TCT-QLN của Tổng cục Thuế về việc cưỡng chế nợ thuế ban hành ngày 22/01/2025.
- Công văn 352/TCT-QLN của Tổng cục Thuế về việc xử lý miễn tiền chậm nộp ban hành ngày 22/01/2025.

### **HÓA ĐƠN GTGT**

- Công văn 139/CTBRV-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trả lời về việc xử lý hóa đơn sai sót ban hành ngày 08/01/2025
- Công văn 149/TCT-CS của Tổng cục Thuế về hóa đơn ban hành ngày 10/01/2025
- Công văn 332/TCT-KK của Tổng cục Thuế về khai thuế đối với hóa đơn, chứng từ mua vào sai, sót ban hành ngày 21/01/2025.

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường.*



CHÍNH SÁCH  
THUẾ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## Công văn 54/CTBRV-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trả lời về chính sách thuế ban hành ngày 03/01/2025.

Căn cứ Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

**“Điều 4 quy định nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:**

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ/(trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này. ”

Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng thi hành Luật thuế Giá trị gia tăng:

**“Điều 11. Thuế suất 10%**

Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.

Các mức thuế suất thuế GTGT nêu tại Điều 10, Điều 11 được áp dụng thống nhất cho từng loại hàng hóa, dịch vụ ở các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công hay kinh doanh thương mại.

...”



**CHÍNH SÁCH  
THUẾ**



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## **Công văn 54/CTBRV-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trả lời về chính sách thuế ban hành ngày 03/01/2025.**

Căn cứ Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013, Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011, Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC như sau:

“4. Giá tính thuế đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng nội bộ.

Hàng hóa luân chuyển nội bộ như hàng hóa được xuất đi chuyên kho nội bộ, xuất vật tư, bán thành phẩm, để tiếp tục quá trình sản xuất trong một cơ sở sản xuất, kinh doanh hoặc hàng hóa, dịch vụ do cơ sở kinh doanh xuất hoặc cung ứng sử dụng phục vụ hoạt động kinh doanh thì không phải tính, nộp thuế GTGT. \* ...”.

Căn cứ các quy định trên, về việc xuất hóa đơn giá trị gia tăng đề nghị Công ty thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP nêu trên.

Trường hợp Công ty sử dụng điện mặt trời mái nhà thuộc tài sản của Công ty, nguồn điện này dùng để sử dụng cho hoạt động sửa chữa, gia công phục hồi phân xưởng nhằm phục vụ tiêu dùng nội bộ, nếu đáp ứng quy định của pháp luật thì áp dụng theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư 119/2014/TT-BTC, đồng thời Công ty phải ghi nhận doanh thu và thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định.



**CHÍNH SÁCH  
THUẾ**

## **Công văn 49/CT-TTHT của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa về nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân ban hành ngày 03/01/2025.**

- Căn cứ điểm b2 khoản 8 Điều 11 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế quy định:

### **“Điều 11. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế..**

*8. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế là cá nhân có phát sinh nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công thuộc loại phải quyết toán thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế như sau:*

*b.2) Cá nhân cư trú có thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện tổ chức chi trả khấu trừ tại nguồn từ hai nơi trở lên thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế như sau:*

*...Trường hợp cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động, hoặc ký hợp đồng lao động dưới 3 tháng, hoặc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ có thu nhập tại một nơi hoặc nhiều nơi đã khấu trừ 10% thì nộp hồ sơ khai quyết toán thuế tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú... ”*

- Căn cứ điểm b tiết 9.2 khoản 8 Phụ lục I Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân như sau:

*Đối với cá nhân khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân trực tiếp với cơ quan thuế, hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân bao gồm:*

- Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân mẫu số 02/QTT-TNCN
- Phụ lục bảng kê giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc mẫu số 02-1/BK-QTT- TNCN
- Bản sao (bản chụp từ bản chính) các chứng từ chứng minh số thuế đã khấu trừ, đã tạm nộp trong năm, số thuế đã nộp ở nước ngoài (nếu có).....

**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**CHÍNH SÁCH  
THUẾ**



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## Công văn 49/CT-TTHT của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa về nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân ban hành ngày 03/01/2025.

Căn cứ quy định tại tiết a.2 Điểm a khoản 1 Điều 34 Thông tư số 80/2021/TT- BTT ngày 29/9/2021 của Bộ Tài Chính

### “Điều 34. Giải quyết hồ sơ hoàn thuế

...

Căn cứ Điểm a và tiết b. 1 Điểm b Khoản 2 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài Chính;

Căn cứ các quy định, hướng dẫn trên và theo trình bày của cá nhân hỏi thì:

Về nguyên tắc, thu nhập chịu thuế TNCN khi quyết toán là tổng thu nhập tiền lương, tiền công thuộc diện chịu thuế TNCN từ tất cả các nguồn của cá nhân trong năm; tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập đã khấu trừ thuế của người lao động phải cấp chứng từ khấu trừ thuế theo yêu cầu của cá nhân bị khấu trừ, trừ trường hợp cá nhân ủy quyền quyết toán thuế và trường hợp tổ chức trả thu nhập đã chấm dứt hoạt động.

Về hồ sơ hoàn thuế TNCN của Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh năm 2023 thuộc trường hợp nộp, giải quyết tại cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú;

Thành phần hồ sơ thực hiện theo điểm b tiết 9.2 khoản 8 Phụ lục I Nghị định số 126/2020/NĐ-CP (nêu trên), gồm: Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân (mẫu số 02/QTT-TNCN); Phụ lục bảng kê giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc (mẫu số 02- 1/BK-QTT-TNCN); Bản sao (bản chụp từ bản chính) các chứng từ chứng minh số thuế đã khấu trừ, đề nghị hoàn trong năm.

Qua đối chiếu hồ sơ bà Nguyễn Thị Như Quỳnh gửi bổ sung tới hệ thống của cơ quan thuế vào ngày 30/11/2024, ngoài Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân, hồ sơ đã bao gồm: văn bản giải trình và cam kết không đề nghị hoàn phần thuế TNCN liên quan đến chứng từ khấu trừ của Công ty TNHH Shopee trong năm quyết toán, bản chụp căn cước công dân gắn chip có nơi thường trú là TPD Ước Ngoại, Tân Phong, Quảng Xương, Thanh Hóa; trong năm quyết toán, cá nhân không có giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc.

Trong trường hợp số thuế đề nghị hoàn của người nộp thuế nhỏ hơn số thuế đủ điều kiện được hoàn thì người nộp thuế được hoàn bằng số thuế đề nghị hoàn.



## CHÍNH SÁCH THUẾ



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## Công văn 96/TCT-CS của Tổng cục Thuế về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp ban hành ngày 08/01/2025.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 2603/UBND-KTTH ngày 6/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động cho thuê trang trại của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 1 Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế;
- Căn cứ Điều 15 và Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ Khoản 17 Điều 1 Nghị định 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;
- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 17 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định thủ tục áp dụng ưu đãi đầu tư;
- Căn cứ Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ khoản 1 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC hướng dẫn về Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

Pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp đã quy định thu nhập của doanh nghiệp từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp; thu nhập từ dự án đầu tư mới thực hiện tại địa bàn xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng thuế suất 10% trong 15 năm, miễn thuế 4 năm và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 9 năm tiếp theo.

Trường hợp doanh nghiệp không thực hiện đúng mục tiêu của dự án (là dự án chăn nuôi) trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chủ trương đầu tư đã cấp thì doanh nghiệp không được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập từ hoạt động cho thuê trang trại nêu trên.



**CHÍNH SÁCH  
THUẾ**



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## **Công văn 139/CTBRV-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trả lời về việc xử lý hóa đơn sai sót ban hành ngày 08/01/2025**

Căn cứ Nghị định số 123/2020/nđ-cp ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ:

- Tại Khoản 1 Điều 4 quy định nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:...
- Tại Khoản 2 Điều 19 quy định xử lý hóa đơn có sai sót:...

b) Trường hợp có sai: mã số thuế; sai sót về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì có thể lựa chọn một trong hai cách sử dụng hóa đơn điện tử như sau:

b1) Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót. Trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót.

Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm

b2) Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử có sai sót trừ trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót.



**CHÍNH SÁCH  
THUẾ**



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## **Công văn 139/CTBRV-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trả lời về việc xử lý hóa đơn sai sót ban hành ngày 08/01/2025**

Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm

Người bán ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập có sai sót sau đó người bán gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế) hoặc gửi cơ quan thuế để cơ quan thuế cấp mã cho hóa đơn điện tử mới để gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế). “

Căn cứ Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

- Tại điểm c Khoản 1 Điều 7 quy định xử lý hóa đơn điện tử, bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử đã gửi cơ quan thuế có sai sót trong một số trường hợp:

“ ...

c) Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập có sai sót và người bán đã xử lý theo hình thức điều chỉnh hoặc thay thế theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, sau đó lại phát hiện hóa đơn tiếp tục có sai sót thì các lần xử lý tiếp theo người bán sẽ thực hiện theo hình thức đã áp dụng khi xử lý sai sót lần đầu; ”

Căn cứ quy định trên, trường hợp hóa đơn đã lập có sai sót thì đơn vị thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và điểm c Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 78/2021/TT-BTC nêu trên.





## CHÍNH SÁCH THUẾ



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## Công văn 581/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về chính sách thuế ban hành ngày 14/01/2025

- Căn cứ khoản 4, Điều 10, Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 6 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC)
- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính quy định:
  - + Tại khoản 7 Điều 18 quy định điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:
  - + Tại Điều 22 quy định thủ tục thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp
- Tại công văn số 4769/BTC-TCT ngày 7/4/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc chính sách thuế đối với hoạt động đầu tư thường xuyên.

Căn cứ vào các quy định nêu trên, Cục Thuế trả lời như sau:

Trường hợp dự án đầu tư “CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ BESTEK VIỆT NAM” đã kết thúc quá trình đầu tư và đi vào hoạt động từ năm 2022; trong quá trình hoạt động, Công ty có bổ sung máy móc, thiết bị để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thì phần thu nhập phát sinh từ các máy móc, thiết bị bổ sung thêm được xác định cụ thể như sau: Nếu máy móc, thiết bị Công ty bổ sung sau thời điểm dự án đầu tư đã đi vào hoạt động, đồng thời hoạt động bổ sung máy móc, thiết bị này không thuộc hoạt động đầu tư thường xuyên theo quy định hoặc không đáp ứng điều kiện về đầu tư mở rộng thì phần thu nhập phát sinh từ máy móc, thiết bị bổ sung nêu trên không được hưởng ưu đãi về thuế TNDN.

Trường hợp trong cùng một kỳ tính thuế nếu có một khoản thu nhập thuộc diện áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế theo nhiều trường hợp khác nhau thì Công ty tự lựa chọn một trong những trường hợp ưu đãi thuế TNDN có lợi nhất để áp dụng.



**CHÍNH SÁCH  
THUẾ**



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## Công văn 251/TCT-QLN của Tổng cục Thuế về việc cưỡng chế nợ thuế ban hành ngày 16/01/2025

- Căn cứ khoản 1 Điều 2 Thông tư 103/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam.

“Điều 2. Đối tượng không áp dụng

Hướng dẫn tại Thông tư này không áp dụng đối với:

1. Tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Dầu khí, Luật các Tổ chức tín dụng.”

- Căn cứ khoản 21 và khoản 22 Điều 3 Luật Đầu tư 2020 của Quốc hội quy định:

21. Tổ chức kinh tế là tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức khác thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh.

22. Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài là thành viên hoặc cổ đông.

...”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty TNHH Công cụ Xinke (Việt Nam) là tổ chức kinh tế được thành lập để thực hiện dự án đầu tư theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3901278951 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp ngày 21/03/2019. Do đó công ty TNHH Công cụ Xinke (Việt Nam) thuộc đối tượng không áp dụng thuế nhà thầu theo quy định tại Điều 2 Thông tư 103/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài chính.



**CHÍNH SÁCH  
THUẾ**

## **Công văn 319/TCT-QLN của Tổng cục Thuế về tiền chậm nộp ban hành ngày 21/01/2025**

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 55/2024/CV-PBR ngày 16/10/2024 của Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đường về việc miễn tiền chậm nộp. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điểm a Khoản 1 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 quy định về các trường hợp phải nộp tiền chậm nộp;

Tại Khoản 5, khoản 8 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 quy định về việc không tính tiền chậm nộp;

Tại Khoản 27 Điều 3 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 quy định về việc trường hợp bất khả kháng;

Căn cứ các quy định nêu trên và thực tế hồ sơ, công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đường không thuộc trường hợp không tính tiền chậm nộp do cung ứng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và cũng không thuộc trường hợp bất khả kháng. Trường hợp Công ty chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp tiền chậm nộp theo đúng quy định của pháp luật về Quản lý thuế.



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**CHÍNH SÁCH  
THUẾ**

## **Công văn 340/TCT-QLN của Tổng cục Thuế về việc cưỡng chế nợ thuế ban hành ngày 22/01/2025.**

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 3 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định về các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan quản lý thuế quản lý thu như sau:  
“d) Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;”
- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 13 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về các trường hợp cơ quan thuế thông báo số tiền thuế phải nộp theo văn bản tính thuế của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chuyển đến như sau:  
“a) Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.”
- Căn cứ Điều 124 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định về các trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế.
- Căn cứ Điều 8 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, tính, phê duyệt và thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;
- Căn cứ Điều 10 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP quy định về điều chỉnh, hoàn trả tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;
- Căn cứ Điều 13 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP quy định trách nhiệm của các cơ quan trong công tác tính, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.



Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



## CHÍNH SÁCH THUẾ

### Công văn 340/TCT-QLN của Tổng cục Thuế về việc cưỡng chế nợ thuế ban hành ngày 22/01/2025.

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế địa phương nơi có khu vực khoáng sản được cấp phép khai thác (sau đây gọi là Cục Thuế địa phương) có trách nhiệm thông báo số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp cho tổ chức, cá nhân được cấp quyền khai thác khoáng sản (sau đây gọi là người nộp thuế) theo văn bản phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chuyển đến, đồng thời Cục Thuế địa phương có trách nhiệm quản lý thu, đôn đốc thu, nộp và xử lý chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Do đó, người nộp thuế có nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và thuộc trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế thì cơ quan thuế sẽ áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo quy định để thu hồi tiền thuế nợ vào ngân sách nhà nước.

Nếu người nộp thuế thuộc trường hợp được điều chỉnh, hoàn trả tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định, Cục Thuế địa phương sẽ thực hiện xử lý điều chỉnh, hoàn trả tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho người nộp thuế theo văn bản thông báo hoặc quyết định điều chỉnh, hoàn trả tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép khai thác khoáng sản chuyển đến.



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**CHÍNH SÁCH  
THUẾ**

## **Công văn 352/TCT-QLN của Tổng cục Thuế về việc xử lý miễn tiền chậm nộp ban hành ngày 22/01/2025.**

Tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 quy định về thẩm quyền miễn tiền chậm nộp như sau: “ *Thủ trưởng cơ quan thuế quản lý trực tiếp, cơ quan thuế quản lý khoản thuế, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất quyết định miễn tiền chậm nộp đối với người nộp thuế.*”

Ngày 19/7/2024, Tổng Cục Thuế đã ban hành công văn số 3129/TCT-CS hướng dẫn về việc miễn tiền chậm nộp theo Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ. Theo đó, cơ quan thuế quản lý trực tiếp, cơ quan thuế quản lý khoản thuế, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất căn cứ hồ sơ cụ thể của người nộp thuế gửi đến trong thời gian Nghị định 92/2021/NĐ-CP có hiệu lực để xử lý theo đúng thẩm quyền và thực hiện đúng quy định.

Do đó, trường hợp doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị miễn tiền chậm nộp đến cơ quan thuế trước ngày 19/12/2023 (ngày Nghị định số 92/2023/NĐ-CP ngày 19/12/2023 của Chính phủ có hiệu lực thi hành) thì cơ quan thuế quản lý trực tiếp, cơ quan thuế quản lý khoản thu căn cứ hồ sơ cụ thể của người nộp thuế quản lý trực tiếp, cơ quan thuế quản lý khoản thu căn cứ hồ sơ cụ thể của người nộp thuế để xem xét, xử lý miễn tiền chậm nộp theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 điều 4 Nghị định 92/2021/NĐ-CP nêu trên.



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**HÓA ĐƠN**

## Công văn 139/CTBRV-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trả lời về việc xử lý hóa đơn sai sót ban hành ngày 08/01/2025.

Căn cứ Nghị định số 123/2020/nđ-cp ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ:

- Tại Khoản 1 Điều 4 quy định nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:...
- Tại Khoản 2 Điều 19 quy định xử lý hóa đơn có sai sót:...

b) Trường hợp có sai: mã số thuế; sai sót về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì có thể lựa chọn một trong hai cách sử dụng hóa đơn điện tử như sau:

b1) Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót. Trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót.

Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm

b2) Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử có sai sót trừ trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót.

**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



## HÓA ĐƠN



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## Công văn 139/CTBRV-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trả lời về việc xử lý hóa đơn sai sót ban hành ngày 08/01/2025.

Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm

Người bán ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập có sai sót sau đó người bán gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế) hoặc gửi cơ quan thuế để cơ quan thuế cấp mã cho hóa đơn điện tử mới để gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế). “

Căn cứ Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

- Tại điểm c Khoản 1 Điều 7 quy định xử lý hóa đơn điện tử, bảng tổng hợp dữ liệu hóa đơn điện tử đã gửi cơ quan thuế có sai sót trong một số trường hợp:

“ ...

c) Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập có sai sót và người bán đã xử lý theo hình thức điều chỉnh hoặc thay thế theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP, sau đó lại phát hiện hóa đơn tiếp tục có sai sót thì các lần xử lý tiếp theo người bán sẽ thực hiện theo hình thức đã áp dụng khi xử lý sai sót lần đầu; ”

Căn cứ quy định trên, trường hợp hóa đơn đã lập có sai sót thì đơn vị thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và điểm c Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 78/2021/TT-BTC nêu trên.





## HÓA ĐƠN



Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## Công văn 149/TCT-CS của Tổng cục Thuế về hóa đơn ban hành ngày 10/01/2025.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 57177/CT-TTHT ngày 23/10/2024 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về hóa đơn. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 34, Điều 35, Điều 36 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định về tài sản góp vốn, chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn và định giá tài sản góp vốn;

Căn cứ khoản 1 Điều 4, điểm e khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ và áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ;

Căn cứ khoản 6, khoản 7 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thuế giá trị gia tăng hướng dẫn về các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT;

Căn cứ điểm d4 khoản 1 Điều 35, Điều 40, Điều 41 Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn nguyên tắc kế toán liên quan đến các nghiệp vụ điều chuyển tài sản và góp vốn bằng tài sản.

Đề nghị Cục Thuế thành phố Hà Nội căn cứ các quy định nêu trên và hồ sơ thực tế của doanh nghiệp về việc hạch toán, kế toán để xác định bản chất của hoạt động được nêu tại công văn số 57177/CT-TTHT của Cục Thuế thành phố Hà Nội là hoạt động góp vốn hay hoạt động điều chuyển tài sản để hướng dẫn người nộp thuế thực hiện theo các quy định được trích dẫn nêu trên.

**HÓA ĐƠN**

## Công văn 177/TCT-KK của Tổng cục Thuế về việc hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư ban hành ngày 13/01/2025.

Tổng cục Thuế nhận được Công văn số 21/01/2024/KC-SV ngày 21/01/2024 và Công văn số 19/04/2024/KC-SV ngày 19/04/2024 của Công ty TNHH Song Vũ Đắc Nông về việc hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 76 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 về khai bổ sung hồ sơ khai thuế; thẩm quyền quyết định hoàn thuế;

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/06/2008 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Luật thuế giá trị gia tăng sửa đổi số 31/2013/QH13 ngày 19/6/2013) về các trường hợp hoàn thuế;

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về hồ sơ khai thuế.

Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Liên quan đến vướng mắc về việc khai bổ sung tăng số thuế GTGT đề nghị hoàn đối với dự án đầu tư Xây dựng trang trại chăn nuôi heo hậu bị của Công ty TNHH Song Vũ Đắc Nông, căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn hiện hành, báo cáo của Cục Thuế tỉnh Đắk Nông tại Công văn số 1747/CTDNO-KK ngày 13/9/2023 và các hồ sơ khai thuế điện tử được Công ty TNHH Song Vũ Đắc Nông gửi đến cơ quan thuế qua hệ thống thuế điện tử, Tổng cục Thuế đã có Công văn số 15/TCT-KK ngày 03/01/2024 trả lời Cục Thuế tỉnh Đắk Nông.

**Liên hệ**Website: <http://asa-audit.com/>Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



## HÓA ĐƠN

### Công văn 218/CTBDI-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Định trả lời về hóa đơn điện tử đối với hệ thống thu phí tự động không dừng ban hành ngày 15/01/2025.

- Tại điểm d khoản 3 Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về áp dụng hóa đơn đối với đại lý thu hộ:

“Điều 13. Áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

- Tại khoản 2 điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về thời điểm lập hóa đơn đối với dịch vụ: “Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn

- Tại khoản 2 điều 8 Văn bản hợp nhất số 21/VBHN-BTC ngày 30/12/2021 hướng dẫn về thời điểm xác định thuế GTGT: “Điều 8. Thời điểm xác định thuế GTGT...

- Tại Công văn số 5611/TCT-CS ngày 31/12/2019 của Tổng cục Thuế về hóa đơn điện tử đối với hệ thống thu phí tự động không dừng.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp theo trình bày Công ty TNHH Thu phí tự động VETC cung cấp dịch vụ thu hộ phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo hình thức điện tử không dừng cho Đơn vị, thì:

1. Định kỳ, Công ty TNHH Thu phí tự động VETC và Đơn vị thực hiện đối soát dữ liệu doanh thu thu phí và lập Bảng kê thu phí. Căn cứ vào dữ liệu thu phí và bảng kê thu phí, Đơn vị lập hóa đơn điện tử giao trực tiếp cho VETC đối với khoản doanh thu thu phí của nhà đầu tư BOT tại thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ thu hộ (kể từ khi phát sinh hoạt động thu hộ đến thời điểm hoàn thành đối soát và chuyển trả tiền thu hộ) theo quy định khoản 2 điều 9 và điểm d khoản 3 Điều 13 và Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020.

2. Về thời điểm xác định doanh thu: Đơn vị căn cứ vào hóa đơn đã lập và giao cho Công ty TNHH Thu phí tự động VETC xác định doanh thu kê khai nộp thuế là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ thu hộ (kể từ khi phát sinh hoạt động thu hộ đến thời điểm hoàn thành đối soát và chuyển tiền thu hộ) không phân biệt thời điểm thu hộ (xe qua trạm) tại ngày (t) hay ngày (t+1).



**Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

**HÓA ĐƠN**

## Công văn 332/TCT-KK của Tổng cục Thuế về khai thuế đối với hóa đơn, chứng từ mua vào sai, sót ban hành ngày 21/01/2025.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 6198/CTDAN-TTHT ngày 9/7/2024 của Cục Thuế thành phố Đà Nẵng, công văn số 22464/CTBRV-TTKT1 ngày 20/11/2023 của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, công văn số 4500/CTBDI-TTKT2 ngày 22/11/2024 và công văn số 3542/CTBDI-TTKT2 ngày 27/9/2024 của Cục Thuế tỉnh Bình Định về việc khai thuế đối với hóa đơn, chứng từ sai, sót. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm đ khoản 6 Điều 1 Luật số 31/2013/QH13 quy định về khấu trừ thuế GTGT đầu vào;

Căn cứ Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định về khai bổ sung hồ sơ khai thuế.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp người nộp thuế phát hiện hóa đơn, chứng từ mua vào kê khai, khấu trừ bị sai, sót sau khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã công bố Quyết định thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế thì thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 1 Luật số 31/2013/QH13 và Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

Đề nghị Cục Thuế căn cứ các quy định nêu trên và tình hình thực tế để hướng dẫn người nộp thuế thực hiện theo quy định.

**Liên hệ**Website: <http://asa-audit.com/>Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2024 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

## Liên hệ với chúng tôi

### **Ông Đỗ Quốc Việt**

Chủ tịch HĐQT ASAC Consultant  
Chủ tịch HĐQT ASA audit  
+84 919 858 626  
[vietsdq.audit@gmail.com](mailto:vietsdq.audit@gmail.com)

### **Ông Phạm Văn Biện**

Phó Tổng Giám đốc  
+84 943 388 828  
[phamvanbien2807@gmail.com](mailto:phamvanbien2807@gmail.com)

### **Ông Lê Đức Minh**

Phó Tổng Giám Đốc  
+84 915 025 044  
[leducminhkh@gmail.com](mailto:leducminhkh@gmail.com)

### **Ông Nguyễn Mạnh Hùng**

Phó Tổng Giám Đốc  
+84 931 236 226  
[hungnm.asa@gmail.com](mailto:hungnm.asa@gmail.com)

### **Cam kết dịch vụ**

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.

### **ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ**

Số 262 Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: +84 24 3858 1122

Hotline: 09 7458 5626

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: [kiemtoanasa@gmail.com](mailto:kiemtoanasa@gmail.com)

*Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường*



### **Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA)**

Là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

### **Nguyên tắc hoạt động**

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

### **Phương châm hoạt động**

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

### **Slogan**

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

### **Nhân sự ASA**

Đội ngũ nhận sự với phong cách chuyên nghiệp, có chiều sâu về kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, tốt nghiệp đại học và sau đại học chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh tế xây dựng và luật học.

© 2021 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á